

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HD  
TỈNH BL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 04/5/2023  
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn,  
nuôi con)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**  
Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Thuyền**  
**Ông Lại Thiện Phong**

Thư ký phiên tòa: **Bà Thái Kim Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: **Ông Dương Minh Kha**, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn, nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Hồ Ngọc D**, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp NT I, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

**Bị đơn: Anh Phan Văn L**, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp NT I, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

*(Chị D và anh L có đơn xin vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 31/01/2023, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L cùng thống nhất xác định vợ chồng đi đến hôn nhân do mai mối, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 30/5/2014 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị D xác định do trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh L tham gia các tệ nạn xã hội, mặc dù chị đã nhiều lần khuyên cũng như cho anh L cơ hội sửa đổi nhưng anh L vẫn không có

thiện chí sửa đổi, hiện chị và anh L đã sống ly thân với nhau được 4 năm. Tuy nhiên, trong thời gian vợ chồng sống xa nhau vợ chồng không có liên lạc với nhau, nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Văn L.

Nguyên nhân ly hôn theo anh Phan Văn L xác định do trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh làm chuyện có lỗi với chị D, anh cũng nhiều lần năn nỉ nhưng chị D không đồng ý, hiện anh và chị D đã sống ly thân với nhau được 4 năm. Tuy nhiên, trong thời gian vợ chồng sống xa nhau vợ chồng không có liên lạc với nhau. Nay chị D yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L cùng thống nhất xác định vợ chồng chung sống có với nhau 01 người con chung tên Phan Minh Th, sinh ngày 19/5/20214, hiện chị D đang trực tiếp nuôi cháu Th. Khi ly hôn chị D và anh L thống nhất thỏa thuận giao cháu Th cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HDtham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị D và anh L.

Về nuôi con chung: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của chị D và anh L về việc nuôi con khi ly hôn, giao cháu Phan Minh Th, sinh ngày 19/5/20214 cho chị D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị D có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con với anh L. Anh L có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

[2] Về nội dung vụ án: chị D và anh L chung sống với nhau vào năm 2002, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị D và anh L có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 30/5/2014 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị D và anh L là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị D đối với anh L thì Hội đồng đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị D và anh L lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị D và anh L cũng đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian qua cả chị D và anh L đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị D và anh L không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Quá trình Tòa án làm việc chị D và anh L đều có nguyện vọng được ly hôn với nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị D và anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị D và anh L để mỗi người có một cuộc sống mới tốt đẹp hơn, ổn định hơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Từ lúc vợ chồng chị D và anh L sống ly thân với nhau chị D là người trực tiếp nuôi con chung. Chị D vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này, anh L cũng đồng ý giao con cho chị D nuôi dưỡng khi ly hôn, tại biên bản lấy lời khai ngày 06/3/2023 cháu Th có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Hồ Ngọc D khi cha mẹ cháu ly hôn, đây là ý kiến hoàn toàn tự nguyện của cháu Th, không bị ai đe dọa hay ép buộc. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao con cho chị D được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là hoàn toàn phù hợp.

Anh Phan Văn L được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L.

2/. Về nuôi con chung: giao người con chung tên Phan Minh Th, sinh ngày 19/5/2021 cho chị Hồ Ngọc D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Phan Văn L được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Ngọc D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006739 ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Hồ Ngọc D và anh Phan Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- UBND xã NH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**Trương Hồng Diễm**

